Bài 1 – Quản lý dự án

- Xây dựng dự án (giảm tải → có thể sử dụng dự án từ môn Dự án 1 hoặc các bài assignment)
- Quản trị dự án = Qui trình Scrum

Quản lý dự án với Agile

Triết lý: Agile

Mô hình: Scrum

Lịch trình học:

17 buổi

8 buổi hướng dẫn: 1,3,5,7,9,11,13,15

8 buổi workshop: 2,4,6,8,10,12,14,16

Công việc của workshop:

Họp → Làm → commit lên github → báo cáo tiến độ

<mark>lên Trello.com</mark>

buổi 17: bảo vệ thử

Nộp bài:

- Làm nhóm
- Tất cả các thành viên đều phải nộp
- Thời hạn nộp: 23h59 ngày hôm sau buổi Workshop

__

Thành phần phải nộp:

- Tài liệu

- Link github
- Link trello
- Video thể hiện nội dung buổi họp (<2 phút)

===

Nộp muộn:

Muộn lần 1: tối đa 8 điểm

Muộn lần 2: tối đa 7 điểm...

===

Nhóm gồm có 5 thành viên:

PO, SM, Dev (2 người), Test

=======

Bài 1: Các khái niệm cơ bản về Scrum

Scrum là 1 mô hình quản lý dự án dựa trên triết lý Agile

Mục đích: Áp dụng mô hình Scrum để quản lý và xây

dựng dự án

1. Scrum Team:

có các vai trò:

Product Owner (PO): Hiểu sâu sắc, cặn kẽ về dự án (chuyên về nghiệp vụ hệ thông, quyết định tính năng của hệ thông)

Scrum Master (SM): Lập kế hoạch, phân công công công việc, tổ chức họp (Quản lý quy trình)

Dev: Lập trình viên (2 người)

Tester: Test dự án

2.Sprint: giống như các giai đoạn của dự án

Thực tế: kéo dài trong khoảng $2 \rightarrow 4$ tuần

8 sprint tương đương 8 workshop

Nhiệm vụ trong 1 sprint: Xây dựng HOÀN CHỈNH 1 tính năng

Quá trình thực hiện 1 sprint:

Bắt đầu Sprint: SM đưa ra mục tiêu

Giữa Sprint: Tất cả các thành viên làm việc

Đưa kết quả lên github + báo cáo tiến độ trên trello Cuối sprint:

- SM đánh giá tiến độ (review kết quả: Sprint Review)
- PO đánh giá chất lượng
- SM lập kế hoạch cho Sprint tiếp theo: Sprint Plaining
- Họp cải tiến chất lượng cho Sprint tiếp theo:

Sprint Retrospective

3. Sprint Planing: Kế hoach thực hiện công việc trong1 sprint

Cần làm:

- Định nghĩa list các công việc = Sprint Backlog
- Họp nhanh đầu ngày (họp tại chỗ, 15 phút) = Daily
 Meeting
- 4. Sprint Backlog: Danh sách công việc cần thực hiện trong 1 sprint
- 5. Daily Meeting: họp nhanh đầu ngày, 15 phút, họp đứng
- Cần trả lời 3 câu hỏi:

Hôm qua làm gì?

Gặp khó khăn gì?

Hôm nay làm gì?

SM note lại vào kế hoach ngày của từng người Các công việc cần hoàn thiện trong ngày (trước 17h30 chiều)

- => cần chia các đầu việc để có có thể hoàn thiện được trong ngày
- 6. Sprint Retrospective:

là những cải tiến của sprint được đưa ra trong quá trình review

- 7. Burndown chart: là biểu đồ theo dõi tiến độ của Sprint (theo dõi lượng công việc còn tồn đọng của dự án)
- 8. <u>Product Backlog</u>: danh sách các chức năng của phần mềm

====

Nội dung thực hiện trong workshop 1

- 1. Chia nhóm và phân vai: PO,SM,Dev,Test
- 2. Họp (15 phút → cần có link meet riêng để họp)
- 3. Mô tả chức năng dự kiến của phần mềm => viết vào file excel = Tạo Product Backlog
- 4. SM quay video màn hình (<2 phút) thể hiện biên bản họp + product backlog => SM chỉ gửi video cho các thành viên tham gia buổi làm việc hôm đó

Tên video: Nhoms1 – WS1 – Mã sv của các thành viên tham gia

5. Các thành viên nộp: Tất cả tài liệu của nhóm + Link video lên classroom

=======

Chú ý: Có thể sử dụng các dự án có sẵn, nhưng cần tổ chức lại và commit theo tiến độ lên github.

===